

Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức viên chức tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	2 ngày	Giấy phép đã được UBND tỉnh phê duyệt
Tổng hợp thời hạn giải quyết TTHC: 45 ngày				

18. Quy trình số 18

Thủ tục:

- Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3000 m³/ngày đêm
- Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m³/ngày đêm
- Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản với lưu lượng dưới 2m³/giờ; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000kw; cho các mục đích khác với lưu lượng dưới 50.000m³/ngày đêm.
- Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép xả nước thải vào nguồn nước với lưu lượng dưới 30.000m³/ngày đêm đối với hoạt động nuôi trồng thủy sản; với lưu lượng dưới 3.000m³/ngày đêm đối với các hoạt động khác

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Chủ dự án	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Trong ngày	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Tài nguyên Nước, KTTV&BDKH	01 ngày	
Bước 5	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức, viên chức được giao xử lý hồ sơ	20 ngày	Hồ sơ đã được chỉnh sửa
Bước 6	Xem xét, trình lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Lãnh đạo phòng chuyên môn, lãnh đạo cơ quan	3 ngày	Tờ trình, dự thảo quyết định

Bước 7	Trình lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Lãnh đạo UBND tỉnh	7 ngày	Quyết định phê duyệt
Bước 8	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Công chức, viên chức được giao xử lý hồ sơ	1 ngày	
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức viên chức tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	2 ngày	Giấy phép đã được UBND tỉnh phê duyệt
Tổng hợp thời hạn giải quyết TTHC: 35 ngày				

19. Quy trình 19

Thủ tục: Cấp lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Chủ dự án	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Trong ngày	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Tài nguyên Nước, KTTV&BĐKH	01 ngày	
Bước 5	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức, viên chức được giao xử lý hồ sơ	2 ngày	Hồ sơ đã được chỉnh sửa
Bước 6	Xem xét, trình lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Lãnh đạo phòng chuyên môn, lãnh đạo cơ quan	1 ngày	Tờ trình, dự thảo quyết định

Bước 7	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo UBND tỉnh	5 ngày	Quyết định phê duyệt
Bước 8	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Công chức, viên chức được giao xử lý hồ sơ		
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức viên chức tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	1 ngày	Giấy phép đã được UBND tỉnh phê duyệt
Tổng hợp thời hạn giải quyết TTHC: 11 ngày				

20. Quy trình số 20

Thủ tục: Lấy ý kiến cấp tỉnh đối với các dự án đầu tư có chuyển nước từ nguồn nước liên tỉnh, dự án đầu tư xây dựng hồ, đập trên dòng chính thuộc lưu vực sông liên tỉnh

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Chủ dự án	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Trong ngày	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Tài nguyên Nước, KTTV&BĐKH	01 ngày	
Bước 5	Gửi các tài liệu liên quan đến các sở, ban, ngành liên quan thuộc tỉnh	Công chức, viên chức được giao xử lý hồ sơ	7 ngày	Hồ sơ
Bước 6	Tổ chức các buổi làm việc, cuộc họp với sở, ban, ngành	Lãnh đạo phòng chuyên	48 ngày	Văn bản góp ý

	liên quan thuộc tỉnh và các tổ chức, cá nhân liên quan cho ý kiến về công trình dự kiến xây dựng hoặc đối thoại trực tiếp với chủ dự án tổng hợp ý kiến	môn, lãnh đạo cơ quan		
Bước 7	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo UBND tỉnh	7 ngày	Văn bản góp ý, tổng hợp ý kiến
Bước 8	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Công chức, viên chức được giao xử lý hồ sơ	1 ngày	
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức viên chức tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	2 ngày	Văn bản góp ý, tổng hợp ý kiến
Tổng hợp thời hạn giải quyết TTHC: 67 ngày				

21. Quy trình số 21

Thủ tục: Cấp lại giấy phép tài nguyên nước

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Chủ dự án	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Trong ngày	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Tài nguyên Nước, KTTV&BDKH	01 ngày	
Bước 5	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức, viên chức được giao xử lý hồ sơ	8 ngày	Hồ sơ đã được chỉnh sửa

Bước 6	Xem xét, trình lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Lãnh đạo phòng chuyên môn, lãnh đạo cơ quan	1 ngày	Tờ trình, dự thảo quyết định
Bước 7	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo UBND tỉnh	7 ngày	Quyết định phê duyệt, giấy phép
Bước 8	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Công chức, viên chức được giao xử lý hồ sơ	1 ngày	
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức viên chức tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	1 ngày	Giấy phép đã được UBND tỉnh phê duyệt
Tổng hợp thời hạn giải quyết TTHC: 20 ngày				

22. Quy trình số 22

Thủ tục: Cấp phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Chủ dự án	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Trong ngày	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Tài nguyên Nước, KTTV&BĐKH	01 ngày	
Bước 5	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức, viên chức được giao xử lý hồ sơ	9 ngày	Hồ sơ đã được chỉnh sửa
Bước 6	Xem xét, trình lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Lãnh đạo phòng chuyên môn, lãnh đạo sở	1 ngày	Tờ trình, dự thảo quyết định
Bước 7	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo UBND tỉnh	7 ngày	Quyết định phê duyệt

Bước 8	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Công chức, viên chức được giao xử lý hồ sơ	1 ngày	
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức viên chức tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	1 ngày	Giấy phép đã được UBND tỉnh phê duyệt
Tổng hợp thời hạn giải quyết TTHC: 21 ngày				

23. Quy trình số 23

Thủ tục: Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Chủ dự án	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Trong ngày	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Tài nguyên Nước, KTTV&BĐKH	01 ngày	
Bước 5	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức, viên chức được giao xử lý hồ sơ	06 ngày	Hồ sơ đã được chỉnh sửa
Bước 6	Xem xét, trình lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Lãnh đạo phòng chuyên môn, lãnh đạo cơ quan	1 ngày	Tờ trình, dự thảo quyết định
Bước 7	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo UBND tỉnh	5 ngày	quyết định
Bước 8	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Công chức, viên chức được giao xử lý hồ sơ	1 ngày	
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức viên chức tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận tiếp	1 ngày	Giấy phép đã được UBND tỉnh phê duyệt

		nhận và trả kết quả		
Tổng hợp thời hạn giải quyết TTHC: 16 ngày				

24. Quy trình số 24

Thủ tục: Thẩm định, phê duyệt phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước đối với hồ chứa thủy điện và hồ chứa thủy lợi

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Chủ dự án	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Trong ngày	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Tài nguyên Nước, KTTV&BDKH	1 ngày	
Bước 5	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức, viên chức được giao xử lý hồ sơ	29 ngày	Hồ sơ đã được chỉnh sửa
Bước 6	Xem xét, trình lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Lãnh đạo phòng chuyên môn, lãnh đạo cơ quan	1 ngày	Tờ trình, dự thảo quyết định
Bước 7	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo UBND tỉnh	7 ngày	quyết định
Bước 8	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Công chức, viên chức được giao xử lý hồ sơ	1 ngày	
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức viên chức tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	1 ngày	Giấy phép đã được UBND tỉnh phê duyệt
Tổng hợp thời hạn giải quyết TTHC: 40 ngày				

25. Quy trình số 25

Thủ tục:

- **Cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn**

- **Sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Chủ dự án	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Trong ngày	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Tài nguyên Nước, KTTV&BĐKH	1 ngày	
Bước 5	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức, viên chức được giao xử lý hồ sơ	7 ngày	Hồ sơ đã được chỉnh sửa
Bước 6	Xem xét, trình lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Lãnh đạo phòng chuyên môn, lãnh đạo cơ quan	1 ngày	Tờ trình, dự thảo quyết định
Bước 7	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo UBND tỉnh	5 ngày	quyết định
Bước 8	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Công chức, viên chức được giao xử lý hồ sơ	1 ngày	
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức viên chức tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	1 ngày	Giấy phép đã được UBND tỉnh phê duyệt
Tổng hợp thời hạn giải quyết TTHC: 17 ngày				

26. Quy trình số 26

Thủ tục: Cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Chủ dự án	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Trong ngày	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Tài nguyên Nước, KTTV&BDKH	1 ngày	
Bước 5	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức, viên chức được giao xử lý hồ sơ	3 ngày	Hồ sơ đã được chỉnh sửa
Bước 6	Xem xét, trình lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Lãnh đạo phòng chuyên môn, lãnh đạo cơ quan		Tờ trình, dự thảo quyết định
Bước 7	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo UBND tỉnh		quyết định
Bước 8	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Công chức, viên chức được giao xử lý hồ sơ		
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức viên chức tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	1 ngày	Giấy phép đã được UBND tỉnh phê duyệt
Tổng hợp thời hạn giải quyết TTHC: 5 ngày				

27. Quy trình số 27

Thủ tục: Khảo sát thực địa, lấy mẫu trên mặt đất để lựa chọn diện tích lập đề án thăm dò khoáng sản

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Chủ dự án	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	01 ngày (nếu qua 16h30 thì chuyển h/s vào ngày hôm sau).	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Khoáng sản	01 ngày	
Bước 3	Xem xét, thẩm định xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức, được giao xử lý hồ sơ	1/2 ngày	Dự thảo Tờ trình; dự thảo Báo cáo
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo phòng Khoáng sản	1/2 ngày	Tờ trình; dự thảo Báo cáo
Bước 5	Lãnh đạo Sở có trách nhiệm xem xét lại hồ sơ theo đúng quy định của pháp luật và ký duyệt văn bản trình UBND tỉnh xem xét, quyết định	Lãnh đạo Sở	01 ngày	
Bước 6	Chuyển hồ sơ lên BP TNHS&TKQ của UBND tỉnh. Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét hồ sơ và ra quyết định. Nếu không phê duyệt thì phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.	UBND tỉnh	05 ngày	
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí	Công chức tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận	01 ngày	Văn bản thông báo
Tổng thời hạn giải quyết TTHC: 10 ngày				

28. Quy trình số 28**Thủ tục: Cấp giấy phép thăm dò khoáng sản**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Chủ dự án	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	- 01 ngày (nếu qua 16h30 thì chuyển h/s vào ngày hôm sau).	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Khoáng sản	01 ngày	
Bước 5	Thụ lý giải quyết: Nếu hồ sơ đủ điều kiện để thẩm định cấp phép thì thẩm định;	Công chức, viên chức được giao xử lý hồ sơ	66 ngày	Dự thảo Tờ trình; dự thảo Quyết định
Bước 6	Dự thảo Tờ trình, Quyết định để trình lãnh đạo Sở xem xét	Phòng Khoáng sản	05 ngày	Tờ trình; dự thảo Quyết định
Bước 7	Lãnh đạo Sở có trách nhiệm xem xét lại hồ sơ theo đúng quy định của pháp luật và ký duyệt văn bản trình UBND tỉnh xem xét, quyết định	Lãnh đạo Sở	07 ngày	
Bước 8	Chuyển hồ sơ lên BP TNHS&TKQ của UBND tỉnh. Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét hồ sơ và ra quyết định. Nếu không phê duyệt thì phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.	UBND tỉnh	07 ngày	
Bước 9	BP TN&TKQ thực hiện kiểm tra phiếu hẹn, hướng dẫn TCCN nộp các khoản, lệ phí theo quy định, viết biên lai	Công chức viên chức tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận tiếp	03 ngày	Giấy phép thăm dò khoáng sản

thu phí theo quy định (nếu có), trả kết quả và yêu cầu ký nhận vào sổ theo dõi.	nhận		
Tổng thời hạn giải quyết TTHC: 90 ngày			

29. Quy trình số 29

Thủ tục: Gia hạn giấy phép thăm dò

Thủ tục: Chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản

Thủ tục: Trả lại Giấy phép thăm dò khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích thăm dò khoáng sản

Thủ tục: Thăm dò nâng cấp trữ lượng trong khu vực khai thác khoáng sản

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Chủ dự án	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	- 01 ngày (nếu qua 16h30 thì chuyển hồ sơ vào ngày hôm sau).	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Khoáng sản	01 ngày	
Bước 5	Thụ lý giải quyết: Nếu hồ sơ đủ điều kiện để thẩm định cấp phép thì thẩm định;	Phòng Khoáng sản.	30 ngày	

Bước 6	Dự thảo Tờ trình, Quyết định đề trình lãnh đạo Sở xem xét.	Chuyên viên phụ trách, Lãnh đạo phòng	02 ngày	Dự thảo Tờ trình; dự thảo Quyết định
Bước 7	Lãnh đạo Sở có trách nhiệm xem xét lại hồ sơ theo đúng quy định của pháp luật và ký duyệt văn bản trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.	Lãnh đạo Sở	02 ngày	Tờ trình, Dự thảo Quyết định
Bước 8	Chuyển hồ sơ lên BP TNHS&TKQ của UBND tỉnh. Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét hồ sơ và ra quyết định. Nếu không phê duyệt thì phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.	UBND tỉnh	07 ngày	
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí	BP TN&TKQ	02 ngày	Giấy phép
Tổng thời hạn giải quyết TTHC: 45 ngày				

30. Quy trình số 30

Thủ tục: Thay đổi phương pháp thăm dò, khối lượng thăm dò

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Chủ dự án	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	- 01 ngày (nếu qua 16h30 thì chuyển h/s	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP.

			vào ngày hôm sau).	Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Khoáng sản	01 ngày	
Bước 5	Xem xét, thẩm định xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức, viên chức được giao xử lý hồ sơ	07 ngày	Dự thảo tờ trình; dự thảo Quyết định
Bước 6	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo phòng chuyên môn	02 ngày	Tờ trình; dự thảo Quyết định
Bước 7	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	UBND tỉnh	07 ngày	
Bước 8	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Công chức viên chức được giao xử lý hồ sơ	01 ngày	
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí	Công chức viên chức tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận	02 ngày	Văn bản chấp thuận
Tổng thời hạn giải quyết TTHC: 20 ngày				

31. Quy trình số 31

Thủ tục: Phê duyệt trữ lượng khoáng sản

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Chủ dự án	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ

Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	- 01 ngày (nếu qua 16h30 thì chuyển hồ sơ vào ngày hôm sau).	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Khoáng sản	01 ngày	
Bước 5	Thụ lý giải quyết: Nếu hồ sơ đủ điều kiện để thẩm định cấp phép thì thẩm định;	Phòng chuyên môn có trách nhiệm nghiên cứu, xem xét, thẩm định.	155 ngày	
Bước 6	Dự thảo Tờ trình, Quyết định để trình lãnh đạo Sở xem xét.	Chuyên viên phụ trách, Lãnh đạo phòng	05 ngày	Dự thảo tờ trình; dự thảo Quyết định
Bước 7	Lãnh đạo Sở có trách nhiệm xem xét lại hồ sơ theo đúng quy định của pháp luật và ký duyệt văn bản trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.	Lãnh đạo Sở	10 ngày	Tờ trình; Dự thảo Quyết định
Bước 8	Chuyển hồ sơ lên BP TNHS&TKQ của UBND tỉnh. Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét hồ sơ và ra quyết định. Nếu không phê duyệt thì phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.	UBND tỉnh	07 ngày	Quyết định, Công văn
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí	BP TN&TKQ	02 ngày	Văn bản chấp thuận
Tổng thời hạn giải quyết TTHC 180 ngày				

32. Quy trình 32

Thủ tục: Cấp Giấy phép khai thác khoáng sản

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Tốt chức, cá nhân	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	- 01 ngày (nếu qua 16h30 thì chuyển h/s vào ngày hôm sau).	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Khoáng sản	01 ngày	
Bước 5	Thụ lý giải quyết: Nếu hồ sơ đủ điều kiện để thẩm định cấp phép thì thẩm định;	Phòng Khoáng sản	70 ngày	
Bước 6	Dự thảo Tờ trình, Quyết định để trình lãnh đạo Sở xem xét.	Lãnh đạo phòng	05 ngày	Dự thảo tờ trình; dự thảo Quyết định
Bước 7	Lãnh đạo Sở có trách nhiệm xem xét lại hồ sơ theo đúng quy định của pháp luật và ký duyệt văn bản trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.	Lãnh đạo Sở	04 ngày	Tờ trình; Dự thảo Quyết định

Bước 8	Chuyển hồ sơ lên BP TNHS&TKQ của UBND tỉnh. Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét hồ sơ và ra quyết định. Nếu không phê duyệt thì phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.	UBND tỉnh	07 ngày	Quyết định
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí	BP TN&TKQ	03 ngày	Giấy phép khai thác
Tổng thời hạn giải quyết TTHC 90 ngày				

33. Quy trình 33

Thủ tục:

- Trả lại Giấy phép khai thác khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản
- Gia hạn Giấy phép khai thác khoáng sản
- Chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Tốt chức, cá nhân	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	- 01 ngày (nếu qua 16h30 thì chuyển h/s vào ngày hôm sau).	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công

				việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Khoáng sản	01 ngày	
Bước 5	Nếu hồ sơ đủ điều kiện để thẩm định cấp phép thi kiểm tra, thẩm định;	Phòng chuyên môn có trách nhiệm nghiên cứu, xem xét, thẩm định.	25 ngày	
Bước 6	Dự thảo Tờ trình, Quyết định để trình lãnh đạo Sở xem xét.	Chuyên viên phụ trách, Lãnh đạo phòng	02 ngày	Dự thảo tờ trình; dự thảo Quyết định
Bước 7	Lãnh đạo Sở có trách nhiệm xem xét lại hồ sơ theo đúng quy định của pháp luật và ký duyệt văn bản trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.	Lãnh đạo Sở	02 ngày	Tờ trình; Dự thảo Quyết định
Bước 8	Chuyển hồ sơ lên BP TNHS&TKQ của UBND tỉnh. Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét hồ sơ và ra quyết định. Nếu không phê duyệt thì phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.	UBND tỉnh	07 ngày	Quyết định
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí	BP TN&TKQ	03 ngày	Giấy phép khai thác
Tổng thời hạn giải quyết TTHC 45 ngày				

34. Quy trình 34**Thủ tục : Điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Tốt chức, cá nhân	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	- 01 ngày (nếu qua 16h30 thì chuyển hồ sơ vào ngày hôm sau).	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Khoáng sản	01 ngày	
Bước 5	Nếu hồ sơ đủ điều kiện để thẩm định cấp phép thì thẩm định;	Chuyên viên phụ trách,	20 ngày	
Bước 6	Dự thảo Tờ trình, Quyết định để trình lãnh đạo Sở xem xét.	Lãnh đạo phòng	02 ngày	Dự thảo tờ trình; dự thảo Quyết định
Bước 7	Lãnh đạo Sở có trách nhiệm xem xét lại hồ sơ theo đúng quy định của pháp luật và ký duyệt văn bản trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.	Lãnh đạo Sở	02 ngày	Tờ trình; Dự thảo Quyết định

Bước 8	Chuyển hồ sơ lên BP TNHS&TKQ của UBND tỉnh. Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét hồ sơ và ra quyết định. Nếu không phê duyệt thì phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.	UBND tỉnh	07 ngày	Quyết định
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí	BP TN&TKQ	03 ngày	Quyết định
Tổng thời hạn giải quyết TTHC 35 ngày				

35. Quy trình 35

Thủ tục: Đề nghị cấp Giấy phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Tốt chức, cá nhân	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	- 01 ngày (nếu qua 16h30 thì chuyển h/s vào ngày hôm sau).	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Khoáng sản	01 ngày	

Bước 5	Thụ lý giải quyết: Nếu hồ sơ đủ điều kiện để thẩm định cấp phép thì thẩm định;	Chuyên viên phụ trách	42 ngày	
Bước 6	Dự thảo Tờ trình, Quyết định để trình lãnh đạo Sở xem xét.	Lãnh đạo phòng	04 ngày	Dự thảo tờ trình; dự thảo Quyết định
Bước 7	Lãnh đạo Sở có trách nhiệm xem xét lại hồ sơ theo đúng quy định của pháp luật và ký duyệt văn bản trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.	Lãnh đạo Sở	02 ngày	Tờ trình; Dự thảo Quyết định
Bước 8	Chuyển hồ sơ lên BP TNHS&TKQ của UBND tỉnh. Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét hồ sơ và ra quyết định. Nếu không phê duyệt thì phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.	UBND tỉnh	07 ngày	Quyết định
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí	BP TN&TKQ	01 ngày	Giấy phép
Tổng thời hạn giải quyết TTHC 67 ngày				

36. Quy trình 36

Thủ tục: Đăng ký khu vực, công suất, khối lượng, phương pháp, thiết bị và kế hoạch khai thác khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích dự án xây dựng công trình

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Tốt chức, cá nhân	Giờ hành chính	

Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT- VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	- 01 ngày (nếu qua 16h30 thì chuyển h/s vào ngày hôm sau).	BM 05 - TT 01/2018/TT- VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Khoáng sản	01 ngày	
Bước 5	Thụ lý giải quyết: Nếu hồ sơ đủ điều kiện để thẩm định cấp phép thì thẩm định;	Chuyên viên phụ trách	37 ngày	
Bước 6	Dự thảo Tờ trình, Quyết định để trình lãnh đạo Sở xem xét.	Lãnh đạo phòng	03 ngày	Dự thảo tờ trình; dự thảo Quyết định
Bước 7	Lãnh đạo Sở có trách nhiệm xem xét lại hồ sơ theo đúng quy định của pháp luật và ký duyệt văn bản trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.	Lãnh đạo Sở	03 ngày	Tờ trình; Dự thảo Quyết định
Bước 8	Chuyển hồ sơ lên BP TNHS&TKQ của UBND tỉnh. Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét hồ sơ và ra quyết định. Nếu không phê duyệt thì phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.	UBND tỉnh	07 ngày	Quyết định
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí	BP TN&TKQ	01 ngày	Xác nhận
Tổng thời hạn giải quyết TTHC 52 ngày				

37. Quy trình 37**Thủ tục: Cấp Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	- 01 ngày (nếu qua 16h30 thì chuyển h/s vào ngày hôm sau).	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Khoáng sản	01 ngày	
Bước 5	Thụ lý giải quyết: Nếu hồ sơ đủ điều kiện để thẩm định cấp phép thì thẩm định;	Chuyên viên phụ trách	16 ngày	
Bước 6	Dự thảo Tờ trình, Quyết định để trình lãnh đạo Sở xem xét.	Lãnh đạo phòng	02 ngày	Dự thảo tờ trình; dự thảo Quyết định
Bước 7	Lãnh đạo Sở có trách nhiệm xem xét lại hồ sơ theo đúng quy định của pháp luật và ký duyệt văn bản trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.	Lãnh đạo Sở	02 ngày	Tờ trình; Dự thảo Quyết định

Bước 8	Chuyển hồ sơ lên BP TNHS&TKQ của UBND tỉnh. Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét hồ sơ và ra quyết định. Nếu không phê duyệt thì phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.	UBND tỉnh	07 ngày	Quyết định
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí	BP TN&TKQ	02 ngày	Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản
Tổng thời hạn giải quyết TTHC 30 ngày				

38. Quy trình 38

Thủ tục: - **Già hạn Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản**
- **Trả lại Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	- 01 ngày (nếu qua 16h30 thì chuyển h/s vào ngày hôm sau).	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc

Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Khoáng sản	01 ngày	
Bước 5	Thụ lý giải quyết: Nếu hồ sơ đủ điều kiện để thẩm định Gia hạn Giấy phép khai thác thì thẩm định;	Chuyên viên phụ trách,	05 ngày	
Bước 6	Dự thảo Tờ trình, Quyết định để trình lãnh đạo Sở xem xét.	Lãnh đạo phòng	01 ngày	Dự thảo tờ trình; dự thảo Quyết định
Bước 7	Lãnh đạo Sở có trách nhiệm xem xét lại hồ sơ theo đúng quy định của pháp luật và ký duyệt văn bản trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.	Lãnh đạo Sở	02 ngày	Tờ trình; Dự thảo Quyết định
Bước 8	Chuyển hồ sơ lên BP TNHS&TKQ của UBND tỉnh. Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét hồ sơ và ra quyết định. Nếu không phê duyệt thì phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do	UBND tỉnh	05 ngày	Quyết định
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí	BP TN&TKQ	01 ngày	Giấy phép/Quyết định cho phép trả lại Giấy phép khai thác tận thu
Tổng thời hạn giải quyết TTHC 15 ngày				

39. Quy trình 39

Thủ tục: Thẩm định, phê duyệt đề án đóng cửa mỏ khoáng sản

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	

Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	- 01 ngày (nếu qua 16h30 thì chuyển h/s vào ngày hôm sau).	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Khoáng sản	01 ngày	
Bước 5	Thụ lý giải quyết: Nếu hồ sơ đủ điều kiện để thẩm định cấp phép thì thẩm định;	Chuyên viên phụ trách	45 ngày	
Bước 6	Dự thảo Tờ trình, Quyết định để trình lãnh đạo Sở xem xét.	Lãnh đạo phòng	02 ngày	Dự thảo tờ trình; dự thảo Quyết định
Bước 7	Lãnh đạo Sở có trách nhiệm xem xét lại hồ sơ theo đúng quy định của pháp luật và ký duyệt văn bản trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.	Lãnh đạo Sở	03 ngày	Tờ trình; Dự thảo Quyết định
Bước 8	Chuyển hồ sơ lên BP TNHS&TKQ của UBND tỉnh. Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét hồ sơ và ra quyết định. Nếu không phê duyệt thì phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do	UBND tỉnh	07 ngày	Quyết định
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí	BP TN&TKQ	02 ngày	Quyết định phê duyệt đề án đóng cửa mỏ khoáng sản.
Tổng thời hạn giải quyết TTHC 60 ngày				

40. Quy trình 40**Thủ tục: Phê duyệt, nghiệm thu kết quả thực hiện đề án đóng cửa mỏ khoáng sản và quyết định đóng cửa mỏ khoáng sản**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	- 01 ngày (nếu qua 16h30 thì chuyển h/s vào ngày hôm sau).	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Khoáng sản	01 ngày	
Bước 5	Thụ lý giải quyết: Nếu hồ sơ đủ điều kiện để thẩm định cấp phép thì thẩm định;	Chuyên viên phụ trách	15 ngày	
Bước 6	Dự thảo Tờ trình, Quyết định để trình lãnh đạo Sở xem xét.	Lãnh đạo phòng	02 ngày	Dự thảo tờ trình; dự thảo Quyết định
Bước 7	Lãnh đạo Sở có trách nhiệm xem xét lại hồ sơ theo đúng quy định của pháp luật và ký duyệt văn bản trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.	Lãnh đạo Sở	03 ngày	Tờ trình; Dự thảo Quyết định

Bước 8	Chuyển hồ sơ lên BP TNHS&TKQ của UBND tỉnh. Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét hồ sơ và ra quyết định. Nếu không phê duyệt thì phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do	UBND tỉnh	07 ngày	Quyết định
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí	BP TN&TKQ	02 ngày	Quyết định đóng cửa mỏ khoáng sản.
Tổng thời hạn giải quyết TTHC 30 ngày				

41. Quy trình 41

Thủ tục: Tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	- 01 ngày (nếu qua 16h30 thì chuyển h/s vào ngày hôm sau).	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Khoáng sản	01 ngày	
Bước 5	Thụ lý giải quyết: Nếu hồ sơ đủ điều kiện để thẩm định	Chuyên viên phụ trách	Giờ hành chính	

	cấp phép thì thẩm định;			
Bước 6	Dự thảo Tờ trình, Quyết định để trình lãnh đạo Sở xem xét.	Lãnh đạo phòng	Giờ hành chính	Dự thảo tờ trình; dự thảo Quyết định
Bước 7	Lãnh đạo Sở có trách nhiệm xem xét lại hồ sơ theo đúng quy định của pháp luật và ký duyệt văn bản trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.	Lãnh đạo Sở	Giờ hành chính	Tờ trình; Dự thảo Quyết định
Bước 8	Chuyển hồ sơ lên BP TNHS&TKQ của UBND tỉnh. Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét hồ sơ và ra quyết định. Nếu không phê duyệt thì phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do	UBND tỉnh		Quyết định
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí	BP TN&TKQ	Giờ hành chính	Quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản
Tổng thời hạn giải quyết TTHC: Không quy định				

42. Quy trình 42

Thủ tục: Khai thác và sử dụng thông tin dữ liệu tài nguyên và môi trường

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp hồ sơ	Tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Hồ sơ
Bước 2	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ; Chuyển hồ sơ sang phòng chuyên môn thụ lý giải quyết.	Chuyên viên BP TN&TKQ	1 ngày	Phiếu giao nhận H/s Phiếu luân

				chuyển hồ sơ;
Bước 3	Thụ lý giải quyết: Nếu hồ sơ đủ điều kiện thì tiếp nhận yêu cầu của tổ chức, cá nhân;	Trung tâm Công nghệ thông tin TNMT	2 ngày	
Bước 4	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Công chức, viên chức được giao xử lý hồ sơ	1 ngày	
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí	BP TN&TKQ	1 ngày	
Tổng thời hạn giải quyết TTHC: 05 ngày				

43. Quy trình số 43

Thủ tục: Trình tự, thủ tục đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu (Giấy chứng nhận)

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	Thực hiện tiếp nhận và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, trao Phiếu tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Chi nhánh VPĐK đất đai (đối với hộ gia đình cá nhân) và chuyển cho Văn phòng Đăng ký đất đai (đối với tổ chức) ngay trong ngày tiếp nhận.	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày	Phiếu tiếp nhận và trả kết quả; Phiếu luân chuyển hồ sơ

<p>Bước 2</p>	<p>- Trường hợp hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ tại UBND cấp xã thì UBND cấp xã thực hiện:</p> <p>+ Thông báo cho VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai thực hiện trích đo địa chính thửa đất hoặc kiểm tra bản trích đo địa chính thửa đất do người sử dụng đất nộp (nếu có) đối với nơi chưa có bản đồ địa chính.</p> <p>+ Kiểm tra hồ sơ; xác nhận hiện trạng sử dụng đất, hiện trạng tài sản gắn liền với đất so với nội dung kê khai đăng ký; xác nhận nguồn gốc đất và thời điểm sử dụng đất, tình trạng tranh chấp đất, sự phù hợp quy hoạch đối với trường hợp không có giấy tờ hợp lệ về quyền sử dụng đất; xác nhận tình trạng tranh chấp quyền sở hữu tài sản đối với trường hợp không có giấy tờ về quyền sở hữu tài sản; xác nhận thời điểm tạo lập tài sản, thuộc hay không thuộc trường hợp phải cấp phép xây dựng, sự phù hợp với quy hoạch được duyệt đối với nhà ở, công trình xây dựng; xác nhận sơ đồ nhà hoặc công trình xây dựng nếu chưa có xác nhận của tổ chức có tư cách pháp nhân về hoạt động xây dựng hoặc hoạt động đo đạc bản đồ.</p> <p>+ Niêm yết công khai kết quả kiểm tra hồ sơ, xác nhận hiện trạng, tình trạng tranh chấp, nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất tại trụ sở UBND cấp xã và khu dân cư nơi có đất, tài sản gắn liền với đất trong thời hạn 15 ngày; xem xét giải quyết các ý kiến phản ánh nội dung công khai và gửi hồ sơ đến VPĐK đất đai.</p> <p>- Trường hợp nộp hồ sơ tại VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai thì VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai gửi hồ sơ đến UBND cấp xã (thực hiện công việc tại quy định trên)</p>	<p>UBND cấp xã</p>	<p>03 ngày (không kể thời gian niêm yết hồ sơ)</p>	<p>Kết quả kiểm tra hồ sơ (Thông báo niêm yết kết quả kiểm tra hồ sơ, biên bản kết thúc niêm yết)</p>

<p>Bước 2</p>	<p>VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính thửa đất ở nơi chưa có bản đồ địa chính hoặc đã có bản đồ địa chính nhưng hiện trạng ranh giới sử dụng đất đã thay đổi hoặc kiểm tra bản trích đo địa chính thửa đất do người sử dụng đất nộp (nếu có). + Kiểm tra, xác nhận sơ đồ tài sản gắn liền với đất đối với tổ chức trong nước, cơ sở tôn giáo, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư mà sơ đồ chưa có xác nhận của tổ chức có tư cách pháp nhân về hoạt động xây dựng hoặc hoạt động đo đạc bản đồ. + Kiểm tra hồ sơ đăng ký; xác minh thực địa trong trường hợp cần thiết; xác nhận đủ điều kiện hay không đủ điều kiện được cấp Giấy chứng nhận vào đơn đăng ký. + Gửi phiếu lấy ý kiến cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đăng ký đối với trường hợp chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không có giấy tờ hoặc hiện trạng có thay đổi so với giấy tờ theo quy định. + Gửi số liệu địa chính đến cơ quan thuế để xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính (trừ trường hợp không thuộc đối tượng phải nộp nghĩa vụ tài chính hoặc được ghi nợ theo quy định của pháp luật); 	<p>VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai</p>	<p>8 ngày</p>	<p>Hồ sơ đề nghị cấp GCN Phiếu lấy ý kiến (mẫu 07/ĐK) Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai (Mẫu số 01/LCHS)</p>
<p>Bước 3</p>	<p>Ý kiến cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đăng ký đối với trường hợp chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không có giấy tờ hoặc hiện trạng có thay đổi so với giấy tờ theo quy định.</p>	<p>Cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đăng ký</p>	<p>3 ngày</p>	<p>Công văn trả lời</p>

Bước 4	Xác định nghĩa vụ tài chính cho người nhận cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng	Cơ quan thuế	3 ngày	Thông báo việc thực hiện nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất
Bước 5	Chuẩn bị hồ sơ và Giấy chứng nhận đã in để cơ quan Tài nguyên và Môi trường trình ký cấp Giấy chứng nhận.	VPĐK đất đai (đối với tổ chức hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai (hộ gia đình cá nhân)	1 ngày	Hồ sơ đề nghị cấp GCN và GCN đã in
Bước 6	Kiểm tra hồ sơ và trình cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận. Chuyển hồ sơ đã giải quyết cho VPĐK đất đai .	Chi cục quản lý đất đai (đối với tổ chức) Văn phòng Đăng ký đất đai (đối với hộ gia đình, cá nhân)	3 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 7	Thực hiện thẩm quyền ký Giấy chứng nhận	Sở Tài nguyên và Môi trường (đối với tổ chức) UBND cấp huyện (đối với hộ gia đình, cá nhân)	2 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 8	Sao lưu hồ sơ, cập nhật chính lý vào hồ sơ địa chính và chuyển kết quả đến bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	VPĐK đất đai (đối với tổ chức) hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai (hộ gia đình cá nhân)	1 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 9	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân và tổ chức và thu phí, lệ phí	Viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả		Giấy chứng nhận

Tổng thời gian giải quyết: 25 ngày

Thời gian này không bao gồm thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử

dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian niêm yết, xin ý kiến, trưng cầu giám định.

Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn (theo danh mục các xã được Chính phủ phê duyệt) thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày (UBND xã thêm 05 ngày, VPĐK đất đai và chi nhánh VPĐK đất đai thêm 05 ngày)

44. Quy trình 44

Thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	Thực hiện tiếp nhận và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, trao Phiếu tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Chi nhánh VPĐK đất đai (đối với hộ gia đình cá nhân) và chuyển cho Văn phòng Đăng ký đất đai (đối với tổ chức) ngay trong ngày tiếp nhận ngay trong ngày tiếp nhận.	Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày	Phiếu tiếp nhận và trả kết quả; Phiếu luân chuyển hồ sơ
Bước 2	Trường hợp hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ tại UBND cấp xã thì UBND cấp xã thực hiện: - Trường hợp có đề nghị chứng nhận tài sản gắn liền với đất: Kiểm tra hồ sơ; xác nhận hiện trạng tài sản gắn liền với đất so với nội dung kê khai đăng ký; xác nhận tình trạng tranh chấp quyền sở hữu tài sản đối với trường hợp không có giấy tờ về quyền sở hữu tài sản theo quy định; xác nhận thời điểm tạo lập tài sản, thuộc hay không thuộc trường hợp phải cấp phép xây dựng, sự phù hợp với quy	UBND cấp xã	03 ngày	Văn bản xác nhận về hiện trạng, tình trạng tranh chấp, thời điểm tạo lập, phù hợp với quy hoạch... của tài sản đề nghị cấp Giấy chứng nhận